TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày: 13-11-2025.

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Huyền;

2. Bà Bạc Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cầm Thị Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Sinh ngày: 25/6/1999, tại: Xã T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản S, xã T, tỉnh Điện Biên; căn cước số: 011099007497, do Bộ C1 cấp ngày 04/12/2024; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T, sinh năm 1967 và con bà Lò Thị M, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị xét xử tại Bản án số: 108/2020/HS-ST ngày 21/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 11/5/2022 chấp hành xong án phạt tù (bản án này đã được xóa án tích), chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị tạm giữ ngày 28/7/2025, tạm giam từ ngày 06/8/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 27/7/2025, bị cáo Lò Văn C một mình đi bộ từ nhà ở bản S, xã T, tỉnh Điện Biên đến bản S, xã T, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đang đi bộ trên đường B, xã T thì bị cáo gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên H. Qua trao đổi, bị cáo mua được của H 01 gói Heroine với giá 100.000

đồng (*một trăm nghìn đồng*). Mua được H1, bị cáo cất giấu gói Heroine vào túi quần đùi bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà. Hồi 18 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang đi bộ trên đường thuộc bản Sái Trong, xã T, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần đùi màu trắng bên trái bị cáo Lò Văn C đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng. Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,17 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy; vật chứng hoàn lại sau giám định là 0,09 gam Heroine và 01 mảnh nilon màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 757/KL-KTHS ngày 03/8/2025 của Phòng K, Công an tỉnh Đ kết luận: "*Vật chứng gửi giám định thu giữ của Lò Văn C có khối lượng 0,17 gam là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)*".

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKSKV3 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên đã truy tố: Bị cáo Lò Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo từ 03 năm 01 tháng đến 03 năm 06 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn C; 01 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 27/7/2025, tại bản Sảo, xã T, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an xã T phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đ bắt người phạm tội quả tang thu giữ của bị cáo Lò Văn C 01 gói Heroine có khối lượng 0,17 gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng chất ma túy bị thu giữ thì bị cáo Lò Văn C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Ngày 21/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", ngày 11/5/2022 chấp hành xong án phạt tù (bản án này đã được xóa án tích). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng, bị cáo hoàn toàn hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích sử dụng. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên H, bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 27/7/2025. Quá trình điều tra, xét thấy khi mua bán ma túy, bị cáo không biết địa chỉ của người đàn ông tên H, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn C; 01 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine là chất Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn C 03 (*ba*) năm 01 (*một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 28/7/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng màu trắng được dán kín có chứa 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng thu giữ của Lò Văn C; 01 phong bì niêm phong của Phòng K - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín, chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,09 gam Heroine theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 13/11/2025).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh ĐB;
- Phòng HSNV, Lý lịch tư pháp Công an tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh ĐB;
- Phân trại tạm giam khu vực Tuần Giáo, tỉnh ĐB;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương